

Số: *110*/CBTT-ĐTĐB

Hà Nội, ngày 11 tháng 09 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GD&ĐT HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà nội

- Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
- Mã chứng khoán: NED
- Địa chỉ trụ sở chính: Bản Chiến, xã Chiêu San, huyện Mường La, tỉnh Sơn La
- Điện thoại: 0212 6 265 095 Fax: 0212 0 265 097
- Người thực hiện Công bố thông tin: Ông Dương Văn Quyền
- Chức vụ: Tổng Giám đốc
- Loại hình công bố: 24h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

NỘI DUNG THÔNG TIN CÔNG BỐ:

Ngày 11/09/2020, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc đã thay mặt Đại hội đồng cổ đông ban hành Nghị quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản (*chi tiết xem trong tài liệu gửi kèm*).

Thông tin này được công bố trên website của Công ty: <http://Ned.vn/> vào ngày 11/09/2020.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Đăng Website Cty;
- HĐQT; BKS; Ban TGD Công ty;
- Lưu VP. HĐQT.

Tài liệu gửi kèm:

- Biên bản kiểm phiếu và Nghị quyết ĐHĐCĐ



TỔNG GIÁM ĐỐC

Dương Văn Quyền

Hà Nội, ngày 11 tháng 09 năm 2020

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT CỦA CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
(Theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

I. THÔNG TIN CÔNG TY

1. Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC**
2. Địa chỉ trụ sở chính: Bản Chiến, xã Chiềng San, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.
3. Điện thoại: 024.378.76.777
4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5500271984 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La cấp đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 04/09/2019.

Hôm nay, vào hồi 14h00 phút ngày 11 tháng 09 năm 2020, tại Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc ("**Công ty**"), Hội đồng quản trị tổ chức việc kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

Thành phần Ban kiểm phiếu gồm các Ông sau đây:

1. Ông Trần Văn Huyền – Chủ tịch HĐQT
2. Ông Dương Văn Quyền – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Công ty.
3. Ông Trần Đức Hậu – Trưởng Ban Kiểm soát
4. Bà Đặng Thị Kiều Trang – Người thực hiện việc kiểm phiếu

Cùng tiến hành kiểm phiếu biểu quyết các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

II. MỤC ĐÍCH VÀ CÁC NỘI DUNG LẤY Ý KIẾN

1. **Mục đích lấy ý kiến:** Thông qua quyết định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản theo các nội dung tại Tờ trình số 27/TTr-ĐTĐB-HĐQT ngày 27/08/2020 của Hội đồng quản trị.
2. **Các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua Nghị quyết:**
 - a. Thông qua việc điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2020.
 - b. Thông qua phương án tạm ứng cổ tức năm 2020.
 - c. Thông qua việc bổ sung thêm ngành, nghề kinh doanh.

III. CÁC THÔNG TIN CHUNG

- Vốn điều lệ của Công ty: 405.000.000.000 VNĐ;
- Tổng số cổ phần: 40.500.000 cổ phần, trong đó:
 - + Cổ phần phổ thông: 40.500.000 cổ phần

+ Cổ phần ưu đãi: 0 cổ phần

- Tổng số cổ đông theo danh sách do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) lập tại ngày 26/08/2020: 553 cổ đông.

IV. KẾT QUẢ KIỂM TRA PHIẾU LẤY Ý KIẾN

1. Tổng số phiếu lấy ý kiến đã gửi cho cổ đông: 553 phiếu, tương ứng 40.500.000 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.
2. Số phiếu lấy ý kiến cổ đông gửi về: 17 phiếu, tương ứng: 29.624.279 cổ phần, chiếm 73,15% tổng số phiếu có quyền biểu quyết, trong đó:
 - Số phiếu lấy ý kiến hợp lệ: 17 phiếu, đại diện cho: 29.624.279 cổ phần
 - Số phiếu lấy ý kiến không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần
3. Số phiếu lấy ý kiến cổ đông không gửi về: 536 phiếu, tương ứng 10.875.721 cổ phần, chiếm 26,85% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.
4. Số phiếu lấy ý kiến của các cổ đông có liên quan bị loại trừ quyền biểu quyết theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

Như vậy, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty: 40.500.000 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

V. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT CỦA TỪNG VẤN ĐỀ NHƯ SAU

1. Thông qua việc điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2020

Kết quả biểu quyết:

STT	Loại phiếu biểu quyết	Số phiếu	Tổng số cổ phần sở hữu/đại diện	Tỷ lệ/ Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (%)
1	Tán thành	16	29.616.779	73,13
2	Không tán thành	0	0	0
3	Không có ý kiến	1	7.500	0,02

2. Thông qua phương án tạm ứng cổ tức năm 2020

Kết quả biểu quyết:

STT	Loại phiếu biểu quyết	Số phiếu	Tổng số cổ phần sở hữu/đại diện	Tỷ lệ/ Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (%)
1	Tán thành	17	29.624.279	73,15
2	Không tán thành	0	0	0
3	Không có ý kiến	0	0	0

55002
CÔNG
CỔ PH
ĐẦU T
HÁT T
ĐIỆ
TÂY I
NG L

3. Thông qua việc bổ sung thêm ngành, nghề kinh doanh

Kết quả biểu quyết:

STT	Loại phiếu biểu quyết	Số phiếu	Tổng số cổ phần sở hữu/đại diện	Tỷ lệ/ Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (%)
1	Tán thành	14	29.610.779	73,113
2	Không tán thành	1	3.000	0,007
3	Không có ý kiến	2	10.500	0,03

VI. CÁC VẤN ĐỀ ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Thông qua việc điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2020

Nội dung này được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 73,13% tổng số phiếu có quyền biểu quyết và có hiệu lực thi hành ngay.

2. Thông qua phương án tạm ứng cổ tức năm 2020

Nội dung này được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 73,15% tổng số phiếu có quyền biểu quyết và có hiệu lực thi hành ngay.

3. Thông qua việc bổ sung thêm ngành, nghề kinh doanh

Nội dung này được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 73,113% tổng số phiếu có quyền biểu quyết và có hiệu lực thi hành ngay.

Việc kiểm phiếu kết thúc cùng ngày.

Toàn thể các thành viên Ban Kiểm phiếu nhất trí 100% thông qua nội dung Biên bản, cùng liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung Biên bản kiểm phiếu và ký tên dưới đây.

Chữ ký các thành viên Ban Kiểm phiếu:

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch Hội đồng quản trị - Trưởng Ban Kiểm phiếu



TRẦN VĂN HUYỀN

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng BKS – Giám sát việc kiểm phiếu

TRẦN ĐỨC HẬU

Tổng Giám đốc
Người đại diện theo pháp luật

DƯƠNG VĂN QUYỀN

Người kiểm phiếu

ĐẶNG THỊ KIỀU TRANG



NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
(Theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và các văn bản sửa đổi, bổ sung hướng dẫn thi hành
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc;
- Kết quả kiểm phiếu tại Biên bản kiểm phiếu do Ban kiểm phiếu lập ngày 11/09/2020.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. ĐHĐCĐ thông qua các nội dung sau:

1. Điều chỉnh một số chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh 2020:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2020	KH 2020 điều chỉnh	Tỷ lệ KHĐC/KH
1	Doanh thu	Tr. Đồng	247.139	229.935	93%
2	Chi phí	Tr. Đồng	176.431	109.909	62%
3	LN trước thuế TNDN	Tr. Đồng	70.708	120.026	170%
4	LN sau thuế TNDN	Tr. Đồng	67.173	96.021	143%
5	KH Cổ tức năm 2020	%		6,0	

2. Thông qua phương án tạm ứng cổ tức năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	LNST 6 tháng đầu năm 2020	Đồng	91.747.499.619	
2	LNST chưa PP lũy kế đến 01/01/2020	Đồng	-66.256.175.066	
3	LNST lũy kế đến 30/06/2020	Đồng	25.491.324.553	
4	Tỷ lệ tạm ứng Cổ tức	%	5,0	
5	Số tiền chi tạm ứng cổ tức	Đồng	20.250.000.000	
6	LNST để lại sau khi tạm ứng cổ tức	Đồng	5.241.324.553	

- Tỷ lệ tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt là 5%/cổ phiếu (cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu nhận được 500 đồng).

- Tổng số tiền chi trả là: 20.250.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi tỷ, hai trăm năm mươi triệu đồng)

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2020

- Hình thức: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty xem xét quyết định ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền và thời điểm chi trả cổ tức.

3. Thông qua việc Bổ sung ngành nghề kinh doanh

3.1. Cập nhật ngành nghề, kinh doanh theo Quyết định 27/2018/QĐ-Ttg như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất điện <i>Chi tiết: Sản xuất điện và phân phối điện</i>	3511 (Chính)
2	Xây dựng công trình công ích khác <i>Chi tiết: Đầu tư xây dựng các công trình thủy điện</i>	4229
3	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển <i>Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển</i>	7730

3.2. Ngành nghề, kinh doanh bổ sung:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ghi chú
1.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112	
2.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113	
3.	Trồng cây lấy sợi	0116	
4.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117	
5.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118	
6.	Trồng cây hàng năm khác	0119	
7.	Trồng cây ăn quả	0121	
8.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128	
9.	Trồng cây lâu năm khác	0129	
10.	Chăn nuôi khác	0149	
11.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150	
12.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161	
13.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162	
14.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163	
15.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810	
16.	Sản xuất sợi	1311	
17.	Sản xuất sợi nhân tạo	2030	
18.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320	
19.	Xây dựng nhà để ở	4101	
20.	Xây dựng nhà không để ở	4102	
21.	Xây dựng công trình đường bộ	4212	
22.	Xây dựng công trình điện	4221	
23.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222	
24.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223	
25.	Xây dựng công trình thủy	4291	
26.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292	

550027
CỘNG
HỘ
CỔ PHẦN
HÀNG TRADING
CÔNG TY
ĐIỆN
TÂY B
CÔNG L

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ghi chú
27.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293	
28.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299	
29.	Phá dỡ	4311	
30.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312	
31.	Lắp đặt hệ thống điện	4321	
32.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322	
33.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329	
34.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330	
35.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390	
36.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài) (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610	
37.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653	
38.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659	
39.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng miếng)	4662	
40.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663	
41.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669	
42.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752	
43.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932	
44.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933	
45.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210	
46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225	
47.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5510	
48.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Trừ hoạt động đấu giá)	6810	
49.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Không bao gồm hoạt động đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất).	6820	
50.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020	



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ghi chú
	(Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)		
51.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110	
52.	Quảng cáo (Không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310	
53.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410	
54.	Hoạt động nhiếp ảnh (Không bao gồm hoạt động của phóng viên ảnh)	7420	
55.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ chuyển giao công nghệ	7490	
56.	Cho thuê xe có động cơ	7710	
57.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230	
58.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299	

3.3. Đại hội đồng cổ đông Công ty Ủy quyền cho HĐQT, Ban TGD Công ty căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn lựa chọn thời điểm đăng ký bổ sung ngành nghề, tiến hành các thủ tục pháp lý cần thiết tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện việc thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty theo quy định của Pháp luật.

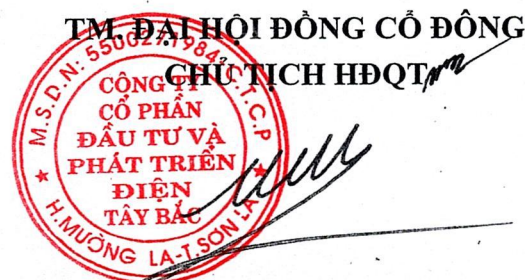
Điều 2. ĐHĐCĐ giao cho HĐQT toàn quyền quyết định và triển khai, thực hiện các nội dung trên theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Báo cáo kết quả thực hiện vào kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên kế tiếp. HĐQT được giao/ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc hoặc người khác thực hiện các công việc hay quyết định các vấn đề được giao hoặc ủy quyền trên đây.

Điều 3. Nghị quyết này đã được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11/06/2020.

Các Cổ đông Công ty; các thành viên HĐQT, BKS; TGD, GD chức năng; GD các đơn vị trực thuộc Công ty và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Các Cổ đông;
- Các TV. HĐQT, BKS;
- Lưu: HĐQT, HCNS.



TRẦN VĂN HUYỀN